TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 114/2026/QĐST-HNGĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1066/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà **Huỳnh Thị Thùy T**, sinh năm: 1997;
CCCD số:079197004114, cấp ngày 06/8/2025.
Địa chỉ: D ấp I, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông **Hồ Nguyễn T1**, sinh năm: 1993;
CCCD số: 052093016606, cấp ngày 24/10/2023.
Địa chỉ: Số A Đường số A, khu phố B, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 01 năm 2026, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Nguyễn T1 và bà Huỳnh Thị Thùy T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 37 do UBND xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 29/3/2022 không còn giá trị pháp lý.

[2]. Về con chung: Ông Hồ Nguyễn T1 và bà Huỳnh Thị Thùy T cùng thỏa thuận giao trẻ Hồ Huỳnh Công V, giới tính nam, sinh ngày 20/01/2022, cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông T1 không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Hồ Nguyễn T1 có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Nguyễn T1 và bà Huỳnh Thị Thùy T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 37 do UBND xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 29/3/2022 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Ông Hồ Nguyễn T1 và bà Huỳnh Thị Thùy T cùng thỏa thuận giao trẻ Hồ Huỳnh Công V, giới tính nam, sinh ngày 20/01/2022, cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông T1 không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Hồ Nguyễn T1 có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hồ Nguyễn T1 và bà Huỳnh Thị Thùy T chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà T, ông T1 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/25E/0049350 ngày 15/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh. Bà T, ông T1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu Vực 10, TP. HCM;
- UBND xã Bình Hưng, TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tấn Việt